DOCUMENT RESUME

ED 294 978 UD 026 210

AUTHOR Wittet, Scott; Wong, Debbie
TITLE Helping Your Child To Be Safe. English, Chinese, and Vietnamese Languages.
INSTITUTION King County Rape Relief, Renton, WA.
PUB DATE 87
NOTE 43p.
PUB TYPE Guides - Non-Classroom Use (055) -- Multilingual/Bilingual Materials (171)
LANGUAGE English; Chinese; Vietnamese

EDRS PRICE MF01/PC02 Plus Postage.
DESCRIPTORS *Asian Americans; Child Abuse; Chinese; *Multilingual Materials; Parent Child Relationship; Parent Materials; *Parent Role; *Prevention; Rape; Refugees; *Sexual Abuse; Sexual Harassment; Victims of Crime; Vietnamese
IDENTIFIERS Southeast Asians

ABSTRACT

This illustrated booklet on child sexual abuse was designed especially for Southeast Asian refugees to the United States. The text is provided in English, Chinese and Vietnamese. Three short stories illustrating sexual assault cases are provided. The following topics are discussed: (1) what sexual assault is; (2) how it happens; (3) who commits it; (4) who the victims are; (5) how sexual assault hurts victims; (6) how to encourage a victim to talk about sexual assault; (7) how parents can protect their children; (8) how to know if one's child has been sexually assaulted; and (9) what to do if one's child reveals that he or she has been sexually assaulted. A short glossary is included. (BJV)

****
* Reproductions supplied by EDRS are the best that can be made *
* from the original document. *
****

ED294978

Helping Your Child to be Safe

ĐỂ GIÚP CON EM QUÍ VỊ ĐƯỢC AN TOÀN

請維護您的子女的安全

"PERMISSION TO REPRODUCE THIS MATERIAL HAS BEEN GRANTED BY
Mary Ellen Stox
Fairfax County Page
Relief
TO THE EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)."

BEST COPY AVAILABLE

LANGUAGES ARE ENGLISH, CHINESE & VIETNAMESE

U.S. DEPARTMENT OF EDUCATION
Office of Educational Research and Improvement
EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)
☒ This document has been reproduced as received from the person or organization originating it.
☐ Minor changes have been made to improve reproduction quality.
• Points of view or opinions stated in this document do not necessarily represent official OERI position or policy.

UD026210

Helping Your Child to be Safe

INFORMATION ON USING THE BOOKLET:

- The booklet was designed especially for Southeast Asian refugees to the United States. The booklet works best when carefully explained and then given to clients to take home.
- Use the pictures to help communicate booklet information. Point out the pictures and discuss them with the client. Clients who have trouble reading the text may be able to remember the information by looking at the pictures.

This booklet was written by Scott Wittet (Program for Appropriate Technology in Health) and Debbie Wong (King County Rape Relief) with contributions made from other King County Rape Relief staff and Southeast Asian Child Sexual Assault Prevention Project advisory board members.

Special thanks to all the Southeast Asian parents and counselors who gave us their valuable suggestions for the booklet.

Translations were done by Lenhi Troung (Chinese and Vietnamese), Lynn Kitnikone (Lao) and Lina Mao (Cambodian).

CONTENTS

The story of Chanthi 2
The story of Ly 4
The story of little Ki-part one 6
What is child sexual assault? 8
How does it happen? 10
Who does it? 12
Who are the victims? 14
How does sexual assault hurt victims? 16
It's hard to talk about sexual assault 18
How can I protect my children? 20
How will I know if my child has been sexually assaulted? 28
If your child tells you that he or she was sexually assaulted 30
The story of Little Ki-part two 34
Meanings of Words 38

Booklet design by Jesse Reyes. Illustrations by Steve Chin.

THE STORY OF CHANTHI

Chanthi got off the bus after a long day at school. As she began her walk, a young man who lived down the street from her, began walking with her. She had never talked to the man before but had seen him in her neighborhood. The man was very friendly. Chanthi didn't want to be rude when the man seemed so nice. Yet, she wasn't sure whether she should be talking to him.

As they walked around the corner, Chanthi saw no one else in that area. The man walked closer to her and started looking her up and down. Chanthi began to get scared. As they walked further, the man pointed to his new car parked in the street. The man asked Chanthi to take a short ride with him. Chanthi politely refused by saying she needed to get home at a certain time. The man insisted that Chanthi get into the car with him. Suddenly, he grabbed her arm and tried to push her into the car. Chanthi was very frightened; so she screamed as loudly as she could. She kicked him, broke away and ran towards a busy street. The man was afraid that someone heard Chanthi's scream. He got into his car and drove away.

CÂU CHUYỆN VỀ BÉ CHANTI.

Một hôm, sau một ngày học dài ở nhà trường, bé gái Chanthi xuống xe buýt về nhà. Bé vừa cất bước đi thì một người đàn ông trẻ tuổi, nhà ở cuối phố, bước sát theo bên bé. Bé chưa bao giờ nói chuyện với anh chàng này, nhưng thường trông thấy anh trong khu phố. Khi thấy anh chàng tỏ vẻ rất thân thiện và lịch sự, bé không muốn tỏ ra bất nhã. Tuy nhiên bé không biết là mình có nên bắt chuyện với anh chàng hay không. Khi cùng bước vòng đến cuối đường, bé Chanthi thấy khu phố vắng người qua lại. Rồi anh chàng đi sát vào bé hơn, mắt nhìn chằm chằm khắp người bé. Bé Chanthi bắt đầu cảm thấy lo sợ. Khi đã đi được một quãng xa thì anh chàng bèn đưa tay chỉ vào một chiếc xe đang đậu bên đường, và bảo bé bước lên xe để cùng đi dạo chơi một vòng. Bé Chanthi lễ phép từ chối, nói rằng giờ này bé phải có mặt ở nhà. Nhưng anh chàng cứ nài nỉ, bảo bé bước vào xe. Rồi thình lình anh chàng nắm lấy tay bé, xô bé vào trong xe. Sợ quá, bé gào thét thật to, chân đá lung tung, thoát chạy ra khu phố đông người. Sợ có người nghe được tiếng la cầu cứu của bé, anh chàng vội nhảy lên xe chạy mất.

Chanthi 的故事

放學後，Chanthi 搭巴士回家，下車後，她發現一位住在她家附近的男人跟着她，雖然她曾見過這位鄰居，但從未跟他說過話，這位男士很友善，她不好意思太冷淡，但她不敢跟他說話。

當他們走過街角時，Chanthi 發現這處沒人行走，這位男士跟得更近，並開始向她上下打量，她感到很害怕，當他們走了一段路，那個人指着他停在街上的新車，他請 Chanthi 搭他的車，Chanthi 很禮貌地拒絕他的邀請，但這位男士堅持要她上車，並突然抓住她要將她推進車裏，Chanthi 很害怕，因此她大叫並踢他，然後逃向一條熱鬧的街道。那個男的害怕會有人聽到她的叫聲，就立刻開車逃開。

5

THE STORY OF LY

Ly is a high school student who has lived in America for four years. It was the New Year and the community was having a party to celebrate it. Ly and her family went to the party. Ly noticed that Som was there. Som was a boy in her class who was her good friend.

Som began to talk to Ly. Later, they started to dance. It was noisy in the room where the people were dancing. Som asked Ly to come with him to a quiet room where they could talk. When they were alone, Som began touching Ly in a way that made her feel uncomfortable. She didn't say anything because she liked Som and didn't want to make him angry. When Som began to touch Ly on her breasts, she clearly told him to stop. He did not stop, so Ly pushed him away and left the room. She rode home with her parents and didn't ever want to see Som again.

CÂU CHUYỆN VỀ CÔ LY

Cô Ly qua Mỹ đã được bốn năm, và hiện giờ cô là một nữ sinh trung học. Hôm ấy là ngày đầu năm, nên mỗi người trong cộng đồng đều tưng bừng tổ chức tiệc Tết. Cô Ly theo gia đình đi dự và thấy có anh Som cũng có mặt ở đó. Anh là một người bạn cùng lớp rất thân với cô Ly. Anh Som lịch sự, đến bắt chuyện với Ly, và sau đó cả hai cùng bước ra sàn nhảy. Căn phòng trở nên ồn ào, vì người ra nhảy thêm đông. Som rủ Ly theo anh vào một phòng khác yên tĩnh hơn để cùng nói chuyện. Khi thấy trong phòng chỉ có hai người, Som bắt đầu sờ vào người Ly khiến cô khó chịu. Ly không nói gì, vì thật ra Ly cũng có cảm tình với Som, và không muốn làm Som giận. Nhưng khi thấy Som đưa tay sờ lên ngực mình, thì Ly bèn nói thẳng cho Som biết là anh không được làm thế nữa. Som vẫn tiếp tục, nên Ly đẩy Som ra và rời khỏi phòng. Ly lên xe với cha mẹ trở về nhà và không bao giờ muốn gặp lại anh chàng Som nữa.

Ly 的故事

是位高中生，來美國四年多了，新年期間，Ly 和她的父母親去參加社區的舞會，她發現 Som也在場，Som 是她的同班同學，他是她的好朋友。開始跟她寒喧，接着就請她跳舞。因為舞會音樂很吵，所以 Som請她到一間較安靜的房間去談天，當他倆單獨在一起時，Som 開始毛手毛脚。由於她很喜歡他，所以沒有拒絕他，也不想使他生氣。當 Som 開始摸她的乳房時，她才很嚴肅地阻止他。他不肯停手，Ly 把他推開，就離開那間房間。她隨父母回家，從此再也不理 Som。

THE STORY OF LITTLE KI-PART ONE

When Uncle Hang came to visit, he always brought a present for little Ki. She loved to sit on Uncle's lap and hear his jokes and stories. Sometimes, when her mother and father were working, Uncle Hang would take care of Ki. Month by month, Uncle Hang began to change. One day he touched Ki between her legs. It made her feel bad, but she was too polite to complain. Two weeks later, as Ki was changing for bed, Uncle Hang came into her room. He forced Ki to touch his penis and he touched Ki's private parts*. He told Ki that she would be punished if she told anyone about it. Ming, Ki's mother, saw that Ki was acting strangely. Ki began wetting her bed at night. She had not done that since she was a baby. Ki seemed sad and worried. Ming didn't know what to do to help her daughter.

All of these stories tell about **SEXUAL ASSAULT.** Chanthi and Ly could protect themselves against the men who tried to force them to do things they did not want to do. They knew what was happening and got away from the bad situation. Little Ki was confused. She loved her uncle and wanted to obey him, but she did not like what he made her do. Little Ki did not know how to protect herself. Uncle Hang continued to do these things to her for many months. Later in the book, we will see how Ki solves her problem.

*See back page for meaning (private parts).

CÂU CHUYỆN VỀ BÉ KI (Phần I)

Mỗi lần chú Hân ghé tham, chú đều mang cho bé Ki một gói quà . Bé Ki rất thích được gọi trên đùi chú Hân để nghe chú kể chuyện vui . Đôi khi cha mẹ đi làm việc vắng nhà, chú Hân thường tỏ ra rất chăm sóc bé. Nhưng rồi ngày tháng trôi qua, chú Hân bắt đầu thay đổi. Một hôm, chu Hân để tay sờ vào giữa hai đùi của bé. Bé cảm thấy khó chịu, nhưng vì lịch sự bé chẳng dám nói gì. Hai tuần lễ sau,trong khi bé Ki đang thay quần áo để đi ngủ thì chú Hân bước vào phòng của bé. Chú Hân bắt bé lấy tay nắm vào dương vật của chú và tay của chu thì rờ vào bộ phận kín của bé. Chú nói nếu bé mách chuyện này với ai, bé sẽ bị đánh đòn. Bà Minh, mẹ bé Ki, thấy bé độ này khác lạ. Đêm đêm, bé đái dầm ướt cả chăn mền. Đó là một tật xấu mà bé chưa bao giờ phạm tử khi còn rất bé nhỏ. Bé thường tỏ ra buồn và lo âu. Bà Minh không biết phải làm sao để giúp con mình.

Tất cả các câu chuyện trên đây đều nói lên sự Xâm Phạm Tiết Hạnh. Câu chuyện về bé Chanthi và cô Ly cho ta thấy bé Chanthi và Ly đã có thể tự vệ để khỏi bị hai người đàn ông ep buộc làm những điều không tốt có thể xảy ra. Nhưng còn bé Ki thì bối rối thấy rõ. Bé thật có quí mến người chú và không muốn làm trái ý chú, nhưng bé lại không thích những điều người chú bắt bé phải làm theo.. Bé Ki đã không biết cách tự bảo vệ mình cho nên đã bị người chú xâm phạm đến thân thể của mình liên tiếp trong nhiều tháng. Phần cuối của sách này, chúng ta sẽ biết câu chuyện bé Ki sẽ được giải quyết như thế nào.

小琪的故事（上集）

韓叔叔常來小琪的家並帶很多禮物。小琪很喜歡坐在韓叔叔腿上聽故事和笑話，有時小琪的父母忙着工作，就請韓叔叔照顧她，幾個月以後，韓叔叔開始改變。有一天他摸小琪的兩腿間，使小琪很不舒服，但她又不敢叫。兩星期後當小琪在房間內換衣服睡覺時，韓叔叔進來強迫小琪摸他的陰莖，更進一步摸小琪的（私處）。他警告她，如果她向任何人說，會被懲罰。小琪的母親名叫敏，她發現小琪有不正常的舉止，常常夜尿，人顯得很着急，但敏不知如何幫助小琪。

這三個故事，就是所謂「性侵擾」，Chanthi 和 Ly 知道如何保護自己，抗拒男，拒絕做她們不喜歡的事。她們了解發生了什麼，並知道避開。但小琪就迷糊了，她喜歡韓叔叔又要聽他的，但不知怎樣保護自己，於是韓叔叔持續地侵擾她幾個月。請讀下去，看看小琪怎樣去解決這件事。

請看書後字義（私處）

WHAT IS CHILD SEXUAL ASSAULT?

In general, sexual assault is any kind of forced sexual contact and is against the law. With a child, any sexual contact by an older person is illegal.

Child sexual assault occurs in many ways. For example, it is sexual assault if a man or a woman:

- sexually touches children.
- forces a child to sexually touch them.
- has or tries to have intercourse* with a child (rape*).
- forces a child to undress or to show his or her private parts*.
- forces someone to look at their private parts*.

The person who does these acts is called an offender*.
*See back page for meaning (intercourse, rape, private parts, offender).

THẾ NÀO LÀ SỰ XÂM PHẠM TIẾT HẠNH ĐỐI VỚI TRẺ EM?

Một cách tổng quát, xâm phạm tiết hạnh là hình thức tiếp xúc dâm tính có tính cách ép buộc và trái luật. Đối với một trẻ em thì bất cứ hình thức tiếp xúc dâm tính nào của một người lớn tuổi hơn em đề đều là bất hợp pháp.
Sự xâm phạm tiết hạnh đối với trẻ em xảy ra dưới nhiều hình thức; tỷ dụ như khi một người đàn ông (hay một người đàn bà):

- Sờ mó bậy bạ trên thân thể của trẻ em.
- Ép buộc trẻ em sờ mó lên người họ để gợi dục
- Giao cấu hay tìm cách để giao cấu với một trẻ em. Đó là sự hiếp dâm.
- Ép buộc một trẻ em phải cởi bỏ quần áo ra, hay cưỡng bách em để cho xem các bộ phận kín của nó.
- Cưỡng bách một người phải xem bộ phận kín của mình. Người phạm những điều trên đây được gọi là kẻ xâm phạm tiết hạnh hay kẻ phạm tội.

* *Xin xem ý nghĩa của các chữ nơi trang cuối của cuốn sách này (giao cấu, hiếp dâm, bộ phận kín, kẻ phạm tội.)*

怎樣才算兒童性侵擾？

一般來說性侵擾是一種強暴的性接觸，這種行為是違法的，成人與兒童發生性接觸是違法的。

兒童性侵擾是多方面的。例如，一個男人或女人只要有下列行為皆為性侵擾：

撫摸兒童性器

強迫兒童摸其性器

曾經或意圖與兒童（性交）（強姦）強迫兒童脫衣服或展示（她／他）的私處。

強迫別人看他的私處

有上述行為的稱為性（侵犯者）

請看書後字義（性交，強姦，私處，侵犯者）

HOW DOES IT HAPPEN ?

Sexual assault of a child is rarely violent. It is always unfair. The offender can get a child to do as he or she wishes, by:

- taking advantage of someone who is younger.
- tricking the child (for example, tickling or wrestling which ends up with the child being sexually touched).
- bribing with favors or gifts.
- threatening harm to the child or child's family.
- taking advantage of a child's innocence.

SỰ XÂM PHẠM TIẾT HẠNH XẢY RA NHƯ THẾ NÀO?

Sự xâm phạm tiết hạnh đối với trẻ em thường ít khi có tính cách bạo động. Sự xâm phạm ấy luôn luôn có tính cách bất công. Kẻ xâm phạm tiết hạnh có thể bắt các em bé phải làm theo ý họ muốn. Hình thức ép buộc có thể là bằng cách:

- Lợi dụng sự trẻ dại của các em.
- Đánh lừa chúng như cù lét hay vật lộn với chúng, rồi lợi dụng sờ mó vào bộ phận sinh dục của chúng.
- Hối lộ chúng bằng một sự ân huệ nào đó hay cho một món quà thưởng.
- Dọa sẽ gây hại cho chúng hay gia đình chúng.
- Lợi dụng sự ngây thơ của chúng.

怎樣發生的

兒童性侵擾很少用暴力。那是不公平的，侵擾者會用方法使兒童去做他（她）自己想要做的。

如：

欺負年少的人。

欺騙兒童無知。

用禮物或其它方式來引誘兒童。（例如，呵癢或扭鬥而使到小孩子的私處被接觸到）。

威脅要傷害兒童或其家人。

欺負天真幼稚的年少。

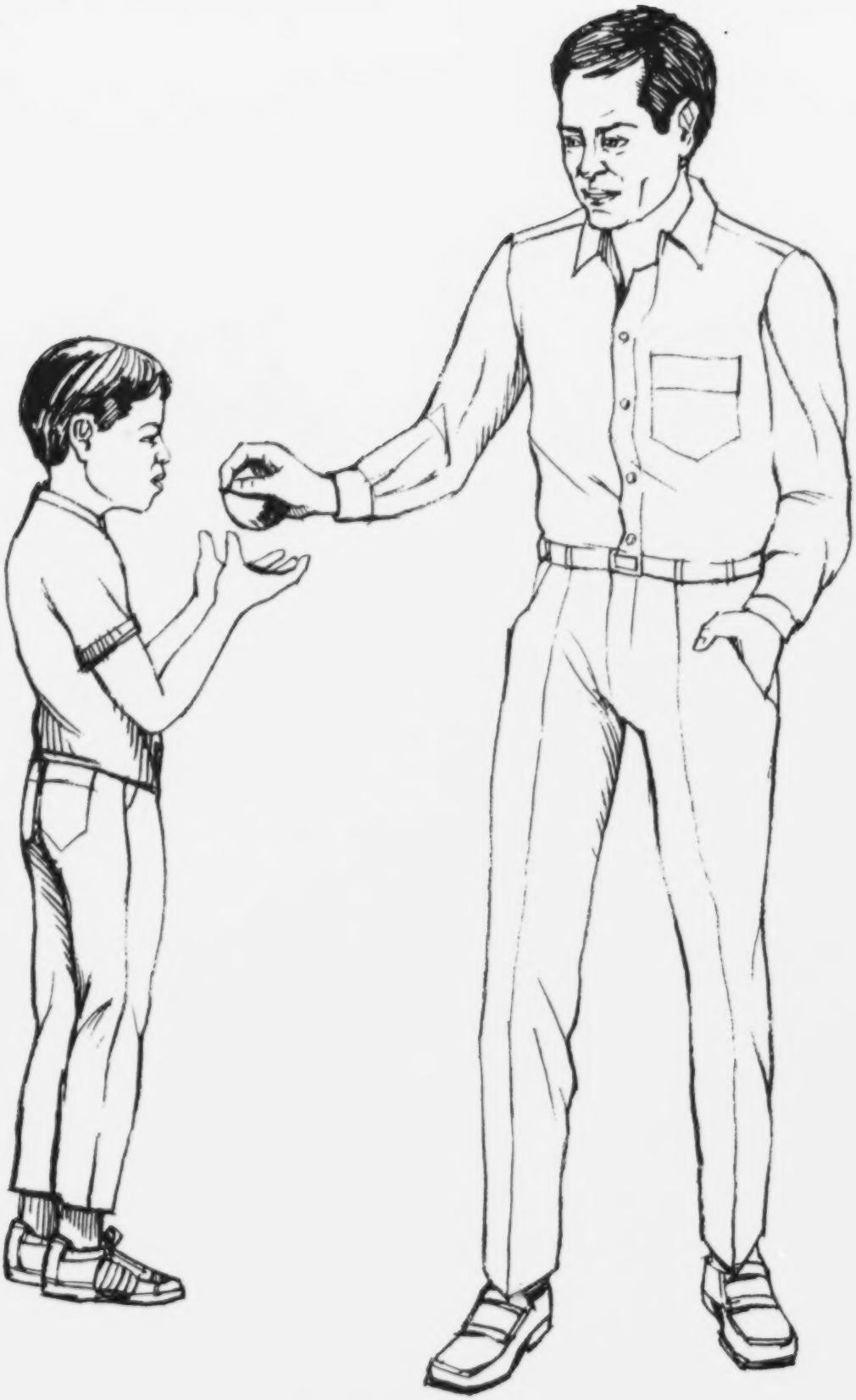

WHO DOES IT?

Sometimes strangers commit sexual assault. Usually it is someone who the victim knows, someone who can easily get close to them. This is especially true in the case of child sexual assault. The offender* could be a neighbor, a teacher or an employer. Or, it could even be a family member like an uncle, a step-father or a father.

Offenders can be:

- Men or women (but they are usually men).
- Young or old.
- Any race, or from any country.
- Respected citizens.
- Family members and friends.

Most offenders are otherwise normal people but they do not control their sexual urges towards children. They hurt their innocent victims. Offenders do not stop on their own even though they say they will. Because they do not control themselves, offenders are to be blamed for their actions. What they do is against the law. In order to stop the offender, we need to report him to the proper officials such as the police or Child Protective Service*. The court might require that he receive counseling to help him control his sexual urges toward children.

*See back page for meaning (offender, Child Protective Service).

AI LÀ KẺ PHẠM TỘI XÂM PHẠM TIẾT HẠNH?

Đôi khi, đó là những người xa lạ đối với nạn nhân. Thông thường thì đó là người mà nạn nhân đã quen biết hay dễ dàng lại gần các em, nhất là trong trường hợp xâm phạm tiết hạnh với trẻ em. Kẻ phạm tội có thể là người láng giềng, vị giáo chức trong trường hay chủ nhân nơi sở làm, hay cũng có thể là một người thân trong gia đình như chú bác, cha ghẻ hay cha ruột. Vì vậy, kẻ phạm tội có thể là:

- Đàn ông hay đàn bà (thường là đàn ông).
- Già hoặc còn trẻ tuổi.
- Thuộc bất cứ giống dân nào, ở quốc gia nào.
- Những người khả kính.
- Thân nhân hay bạn bè quen biết.

Họ là những người bình thường, nhưng họ đã không kềm chế được thú tính của họ, và đã làm tổn hại đến các trẻ em vô tội. Những kẻ phạm tội như họ không tự kềm chế được, mặc dù họ vẫn tự hứa là họ sẽ. Vì họ không tự chế được, nên họ vẫn phải chịu trách nhiệm về những hành vi của họ. Những hành vi đó đều trái luật, vì vậy để ngăn chặn kẻ phạm tội như thế, chúng ta phải tố cáo họ với những giới chức có thẩm quyền liên hệ, như cảnh sát hay văn phòng dịch vụ bảo vệ trẻ em. Tòa án có thể bắt buộc kẻ phạm tội phải dự những lớp hướng dẫn để họ tự chế thú tính của họ đối với các trẻ em.

** Xin xem ý nghĩa của các chữ trong trang cuối của cuốn sách này (kẻ phạm tội, văn phòng dịch vụ bảo vệ trẻ em).*

誰是性侵擾者？

有時性侵擾者是陌生人，但多半是受害者所熟識的，因為他容易接近受害者，尤其是在兒童性侵擾事件中，更是如此。性侵擾者可能是如叔叔，繼父，父親或是鄰居或是老師，或是雇主。

侵擾者可能是：

男人或女人（多半是男人）

年輕的或年老的

任何種族或其它國家的人

社會上有地位的人

家族中一份子或朋友

侵擾者多半是平常人，只是他們不會控制性慾，因而傷害到兒童，性侵擾者不會自動停止他們的行為，雖然他們說他們自己會做到。性侵擾者必須受到指責，說性侵擾是違法的。為了阻止此種行為，我們必須報警。或向兒童保護組織報告，法庭可能強制他接受輔導，來控制他對小孩子的性衝動。

請看書後字義（侵犯者兒童保護組織）。

WHO ARE THE VICTIMS?

Anyone can be a victim of sexual assault. Victims can be male or female, young or old, and from any race. Children are especially in danger of being sexually assaulted because they are dependent on adults for care and safety. You or someone you know may have been sexually assaulted, but are too ashamed or scared to talk about it.

AI LA NAN NHÂN CUA SU XÂM PHAM TIÊT HANH?

Ai cũng co thể la nan nhân cua sư xâm pham tiêt hanh. Nan nhân co thể la nam hay nư, gia hay trẻ, thuộc mọi chủng tộc. Nhất la cac trẻ em thi dễ bi xâm pham hơn vi chung thuong trông cây vao nguoi lớn để dươc châm sóc va che chở. Ban hay nguoi nao đo ma ban quen biêt rât co thể đa tưng la nan nhân cua sư xâm pham tiêt hanh, nhưng ho vi xâu hổ hay quá e ngai nên không dám thu nhân.

誰是受害者

人人皆可能為（性侵擾）的受害者。受害者可能是男的或女的，年輕的或年老的，各種族皆有可能，兒童因為處處要依賴成人照顧及保護，所以更容易受到侵擾。也許你或你熟識的人曾受到（性侵擾），但因為害羞或害怕而不敢告訴別人。

HOW DOES SEXUAL ASSAULT HURT VICTIMS ?

Sometimes victims are physically hurt; they are always hurt emotionally.

Physical problems:

- Cuts, bruises.
- Internal injuries (like bleeding inside).
- Sexual diseases.
- Pregnancy.

Emotional problems:

- Bad dreams, bed-wetting, eating too much or too little.
- Fear of or not trusting people.
- Depression, uneasiness, not feeling good about one self.
- Guilty feelings (even though the assault was not their fault).
- Trouble at home or school (like bad grades).
- Running away from home or wanting to kill oneself.

Sometimes the emotional effects of sexual assault can be hidden for years but cause problems later in life.

NẠN NHÂN BỊ TỔN THƯƠNG NHƯ THẾ NÀO?

Đôi khi các nạn nhân bị đau đớn về thể xác, nhưng thường thì họ rất bị khổ tâm trên phương diện tinh thần.

Đau Đớn Thể Xác Như:

- Bị xây xát mình mẩy, xưng bầm trên da thịt.
- Bị nội thương (như xuất huyết).
- Bị đau nơi cơ quan sinh dục.
- Chẳng may bị mang thai.

Ảnh Hưởng Đến Tinh Thần Như:

- Hay có ác mộng, đái dầm trên giường, trở ngại trong việc ăn uống.
- Sợ sệt hay hết thấy còn tin tưởng nơi mọi người, buồn nản, âu lo, tự trách thân.
- Mặc cảm phạm tội (dù mình chỉ là nạn nhân).
- Trở ngại trong đời sống gia đình, hoặc ở trường học như học hành kém đi.

Các hậu quả trên nơi các nạn nhân thường có tính cách tiềm ẩn trong nhiều năm tháng, nhưng rồi có thể có ảnh hưởng tai hại đến cuộc sống sau này.

性侵擾對受害者的傷害如何

有時受害者受到身體上的傷害，但大多數是心理上的傷害。

身體上的傷害：

- 割傷、淤血
- 內傷
- 性病
- 懷孕

心理上的傷害

- 惡夢、尿床、吃太多或太少
- 害怕或不信任人
- 消極、恐懼、沒信心

・罪惡感（雖然被侵擾不是他（她）們的錯）。
・在家庭或學校發生問題（如成績不良）。
・離家出走或自殺。

性侵擾的心理影響有時會潛伏多年，然後才會發生問題。

IT'S HARD TO TALK ABOUT SEXUAL ASSAULT . . .

Sometimes people know about cases of rape or sexual assault, but are afraid or embarrassed to talk about it. They might be afraid to lose face in the community. They might be afraid to hurt the offender*, especially if it is a family member or friend. If the offender is not stopped, he will continue to sexually assault children. And if the victim does not get help, he or she will suffer more.

DE CAP DEN SU XAM PHAM TIET HANH LA MOT DIEU RAT KHO KHAN

Doi khi nguoi ta biet den nhung truong hop bi hiep dam, hay su xam pham tiet hanh nhung cam thay e so hay boi roi khong muon noi den hay to cao ra. Co the ho so bi mat the dien doi voi moi nguoi hay voi cong dong chung quanh. Co the ho so gay phuong hai den ke xam pham nhat la khi ke xam pham do lai la than nhan hay ban huu cua minh. Nhung neu ke pham toi ma khong bi chan dung, thi ho se tiep tuc pham toi mai. Cung nhu neu nan nhan ma khong duoc su giup do thi nan nhan do se con phai dau kho hoai.

對性侵擾事件難於啓齒

有時即使有人知道有強姦或性侵擾事件，但羞於啓齒，不敢提出討論，他們怕沒面子，或怕性侵犯者受到懲罰。尤其是牽涉到親戚或朋友時，更不敢開口。如果我們不阻止侵犯者，他會重犯。如果受害者沒有得到幫助，他會遭受更大的痛苦。

. . . BUT MORE PEOPLE ARE STARTING TO DO SOMETHING ABOUT IT.

People used to think that sexual assault was rare. Now they know that it happens often and in many families. They know that they must talk about the problem to solve it.

They talk about it to help the victim. More importantly, they talk about it before an assault happens to help children and teenagers avoid being assaulted themselves. Talking to children makes it easier for them to ask for help.

*See back page for meaning (offender).

NHUNG ROI CUNG CO NGUOI THAY CAN PHAI HANH DONG

Nguoi ta thuong nghi rang su xam pham tiet hanh it khi xay ra, nhung ngay nay chung ta da biet duoc rang su xam pham nay da dien ra hang ngay va o trong nhieu gia dinh. Do do, ho bat dau y thuc viec can thiet phai de cap den de som giai quyet. De cap den de tim cach giup do nan nhan. Nhung quan trong hon van la tim bien phap ngan chan toi ac truoc khi toi ac xay ra, nhat la doi voi cac tre em. Truc tiep noi chuyen nay voi cac em se lam cho chung cam thay de dang hon khi can cau cuu den nguoi lon giup do.

** Xin xem y nghia cua cac chu trong trang cuoi cua cuon sach nay (ke pham toi).*

更多人開始採取行動

許多人以為性侵擾事件很少發生，但他們現在已知這些事件常發生，而發生在很多家庭中。他們也知道必須提出討論來解決。

他們開始討論如何幫助受害者，更重要的是他們在事發前討論如何協助兒

童與青少年避免受侵擾。跟兒童事先討論性侵擾會使他們求援比較容易。

請看書後字義（侵犯者）

HOW CAN I PROTECT MY CHILDREN?

The best way to protect your children is to teach them to prevent assault. You should tell them three important things. **Teach them:**

LAM THE NAO DE CO THE BAO VE CON EM CHUNG TA ?

Phuong cach huu hieu nhat de bao ve con em quy vi la chi day cho chung biet cach ngan ngua su xam pham. Co ba dieu quan trong can chi day cho cac con em la:

我如何保護子女

保護你的子女最佳辦法是教他們怎樣防止受到侵擾，告訴他們記住三件重事：

1) Your body is yours.

If you don't want someone to touch you, or you don't want to touch them, you don't have to.

Thứ Nhất: Thân thể các con là do chính các con làm chủ: Nếu các con không muốn ai đụng chạm đến thân thể các con, cũng như nếu các con không muốn đụng chạm đến thân thể kẻ khác, thì không ai có thể bắt ép các con được .

1、身體是你自己的，如果你不想別人碰你，而你也不想碰他們，你不必接受。

2) You can say "No!".

Try to make the person stop bothering you. If you can't make the person stop, get help from someone else or try to get away if you can.

Thu Hai: Cac con co thể noi "khong dược": Cac con hãy cố gắng ngăn chặn "kẻ đó" phải ngưng ngay sự lam phiền đến cac con. Nếu cac con không thể ngăn cản họ được, hãy cầu cứu mọi người, hay hãy cố chạy thoát, nếu có thể được.

2、你可以說「不要」嘗試使那人停止干擾你，如果無法阻止那個人，你一定要告訴其它人來幫你，或盡量離開他。

3) You should tell someone about it.

Tell someone who can help you like your mother, father or teacher. Keep telling someone until you get help.

Thứ Ba: Các con hãy thông báo sự bị xâm phạm cho người khác biết, như cha mẹ, thầy giáo và cứ tiếp tục thông báo hay tố cáo cho đến khi nào được sự giúp đỡ.

3、你應把事實真象告訴那些能幫助你的人。例如母親、父親或老師，要不斷地告訴他們，直到有人幫你為止。

Helping your children:

- Teach your children the names of the private parts* of the body like vagina, penis, breasts and anus*.
- Teach them that it is alright to say "No!" to anyone who tries to touch them in their private parts. Assure children that they will not be scolded for saying "no" even if it is an older person or someone they like or respect.
- Urge children to tell you if anyone does these things to them. Say that you will be very glad if they tell you.
- Practice these things with your children by giving them examples through stories. For example, test your child by asking:
  - What could you do if a neighbor touched you between the legs, or
  - Who could you tell if your baby sitter said you could stay up late and watch T.V. if you took your clothes off?

*See back page for meaning (private parts, anus).

GIÚP ĐỠ CÁC CON EM:

- Dạy cho các em biết tên gọi của các bộ phận trên thân thể các em như âm hộ, dương vật, ngực vú, và hậu môn. Nói cho các em biết là không ai được đụng đến các bộ phận đó trên thân thể các em.

- Báo cho các em biết, chúng có thể từ chối "không" với bất cứ ai muốn đụng chạm hay sờ mó trên các bộ phận đó của chúng. Cam đoan với các em rằng chúng có thể từ chối như vậy mà không sợ bị la mắng, cho dù đó là những người lớn tuổi hay bất cứ ai mà các em thân thích hay kính trọng.

- Hãy khuyến khích các em nên mách lại với người lớn chúng ta nếu có ai làm những điều bậy bạ với chúng. Bảo cho chúng biết là chúng ta rất vui mừng khi chúng mách lại với chúng ta những điều đó.

- Thực tập những điều này với các con em của quý vị bằng cách tập cho các em phải hành động như thế nào qua các câu chuyện ví dụ. Chẳng hạn, quý vị hãy thử các em bằng cách hỏi:

- Các em phải làm sao nếu một người lạng giềng rờ tay vào hai bên giữa đùi của các em?

- Các em sẽ mách lại cho ai nếu người giữ trẻ nói với các em là các em có thể được chơi khuya để coi TV nếu các em bằng lòng cởi quần áo ra?

** Xin xem ý nghĩa của các chữ trong trang cuối của cuốn sách này (bộ phận kín, hậu môn).*

幫助你的子女：

- 教你的子女身體上私處名稱。如陰戶、陰莖、乳房及肛門。
- 告訴他們，如果有人想碰他們的私處，絕對可以說「不可以」，要向子女保證，即使對長輩說「不可以」也不會受到處罰。
- 要告訴子女，如果他們將此類事件向你告發，你不生他（她）們的氣。

用講故事的方式舉列說明並練習以上所說．

例如，您可用下列問題測試一下您的子女：

一如鄰居用手觸摸你的兩腿間，你該怎麼辦

—如果在家看管你的大人說，妳脫了衣服就可以不睡覺看電視的時候，你要講給誰聽？

請看書後字義（私處、肛門）

Helping teenagers:

Many parents worry about their older children. Since customs in America are different than in Asia, children often behave differently than their parents did. Teenagers want to do many of the things that other American kids do. They want to have more freedom.

Many parents are concerned about dating. In the U.S., dating is the acceptable way for young people to get to know each other. It doesn't ruin the couple's name or necessarily lead to marriage. Many Asian teenagers want to date too. If you decide to let your teenager date, help your child by explaining:

- Dating is okay if both people care about each others' feelings. It is not all right when the boy does what he wants and does not listen to what the girl wants or does not want.
- It is okay to say "no" to unwanted touching even if the person is someone you like or respect.
- They should tell you if something happens. You will do your best to protect and to help them.

GIUP ĐỠ CÁC EM VỊ THÀNH NIÊN

Các bậc cha mẹ thường hay quan tâm đến các em vị thành niên. Vì tập tục trên đất Hoa Kỳ này thường rất khác xa với các nước Á Châu chúng ta, do đó các con em lớn nhỏ xử sự hay ăn nói cũng rất khác so với các bậc cha mẹ chúng ngày xưa ở bên nhà. Các con em vị thành niên của chúng ta cũng sẽ xử sự như các trẻ em Hoa Kỳ và chúng rất thích có nhiều tự do hơn.

Các bậc cha mẹ rất quan tâm đến việc hẹn hò của các em vị thành niên. Tại Hoa Kỳ, người ta chấp nhận việc các trẻ em trai gái hẹn hò gặp gỡ để tìm hiểu nhau. Điều đó không làm phương hại đến thanh danh của cha mẹ, cũng như không nhất thiết là sẽ đưa đến hôn nhân giữa các em sau này. Các trẻ em Á Châu cũng muốn hẹn hò nhau như vậy. Do đó, nếu quý vị đã cho phép chúng, quý vị hãy cắt nghĩa cho chúng biết.

1. Hẹn gặp nhau thì được, nếu chúng biết quí trọng đến tình cảm của nhau. Nhưng nếu một em trai chỉ thích làm theo điều mình muốn và không để ý gì đến điều em bé gái kia muốn, hay không muốn, thì điều đó không thể được.

2. Các em có thể từ chối "Không" bất cứ sự sờ mó đụng chạm nào mà các em không muốn, không thích, cho dù đó là bởi một người các em tùng quý mến hay kính trọng.

3. Các em phải thưa lại với quý vị nếu có chuyện gì không đẹp đã xảy ra. Khi đó quý vị phải cố gắng bảo vệ và tích cực giúp đỡ các em.

幫助青少年：

許多家長為他們年長的子女擔心，因為美國社會不同於亞洲社會，美國兒童也異於亞洲兒童，青少年要爭取更多的自由，要跟美國青少年做一樣的事。

一般家長擔心子女的約會，在美國，約會是男女青年認識朋友的正常社交活動，不會破壞名譽也不一定非結婚不可，許多亞裔青少年也想與異性約會，你須向他們解釋：

如果男女雙方互相傾慕，約會是可以的，但是如果男孩子只想做自己要做的事，而不理會女孩子意見時，那種約會是不可以。

即使一位妳們喜歡或尊敬的人想碰妳們的身體，妳們可以說「不可以」。

如果有事發生，他們必須告訴你，你會盡力保護他們，幫助他們。

HOW WILL I KNOW IF MY CHILD HAS BEEN SEXUALLY ASSAULTED ?

If children aren't taught to tell their parents about sexual assault, they usually don't talk about it. Children are often:

- afraid that they won't be believed.
- afraid that they may be scolded or hurt.

There are signs that children give when they are in trouble.

Children:

- may have unusual fears of a person or place.
- may show unusual interest in other people's private parts* or may show affection in sexual ways.
- may show signs of a sexual disease such as soreness, redness, or discharge from the vagina.
- may have trouble sleeping, bad dreams, wet their bed or not eat.
- have problems at home or school.
- behave differently. They may feel disturbed, sad, afraid, or may begin to act younger then their age.
- may be depressed, run away or try to kill oneself.

These signs may or may not mean that your child has been sexually assaulted. If you notice things such as these, try to get your child to talk about what is troubling him or her.

*See back page for meaning (private parts).

LÀM THẾ NÀO ĐỂ BIẾT ĐƯỢC CON EM MÌNH ĐÃ BỊ XÂM PHẠM TIẾT HẠNH?

Nếu các em chưa hề được chỉ dậy là phải thưa lại với cha mẹ chúng khi bị xâm phạm tiết hạnh, thì chúng thường sẽ không thưa lại*. Các em e sợ rằng sẽ không ai tin chuyện của chúng. Các em cũng sợ sẽ bị la rầy hay bị đánh đòn. Nhưng cũng có những dấu hiệu khác giúp cha mẹ biết được nếu con em mình đang gặp khó khăn.

- Đó là khi thấy chúng sợ sệt bất thường khi phải gặp một người nào, hay đi đến một nơi nào.
- Đó là khi thấy chúng thích dòm ngó hoặc sờ mó đến chỗ kín của người khác, hay thấy chúng thích tỏ lộ sự âu yếm ái ân bậy bạ.
- Đó là khi thấy chúng đau ở cơ quan sinh dục, sốt rát, đỏ, hay xuất huyết.
- Đó là khi thấy chúng mất ngủ, hay có ác mộng, đái trên giường ngủ, hay biếng ăn.
- Đó là khi thấy chúng có những trở ngại ở nhà hay tại trường học.
- Đó là khi thấy chúng có tính nết khác thường, như sợ bị quấy rầy, buồn bã, sợ sệt, hay thấy chúng xử sự như một đứa trẻ nhỏ tuổi hơn chúng.
- Đó là khi thấy chúng xa xút tinh thần, muốn tự tử, hay muốn bỏ nhà ra đi.

Những dấu hiệu này có thể, hay cũng không có thể, có nghĩa rằng con em quý vị đã bị xâm phạm tiết hạnh. Nếu quý vị đã nhận biết được điều đó, thì quý vị hãy cố gắng tìm hiểu các em để chúng nói sự thật đang làm chúng khổ tâm.

* *Xin xem ý nghĩa của các chữ trong trang cuối của cuốn sách này (bộ phận kín).*

我如何知道子女受到性侵擾

如果父母不告訴子女有關性侵擾的事情，子女多半不會主動告訴父母，因為他們：

- 怕父母不信
- 怕父母責罵或懲罰

但當子女有問題時，多半會出現下列象徵：

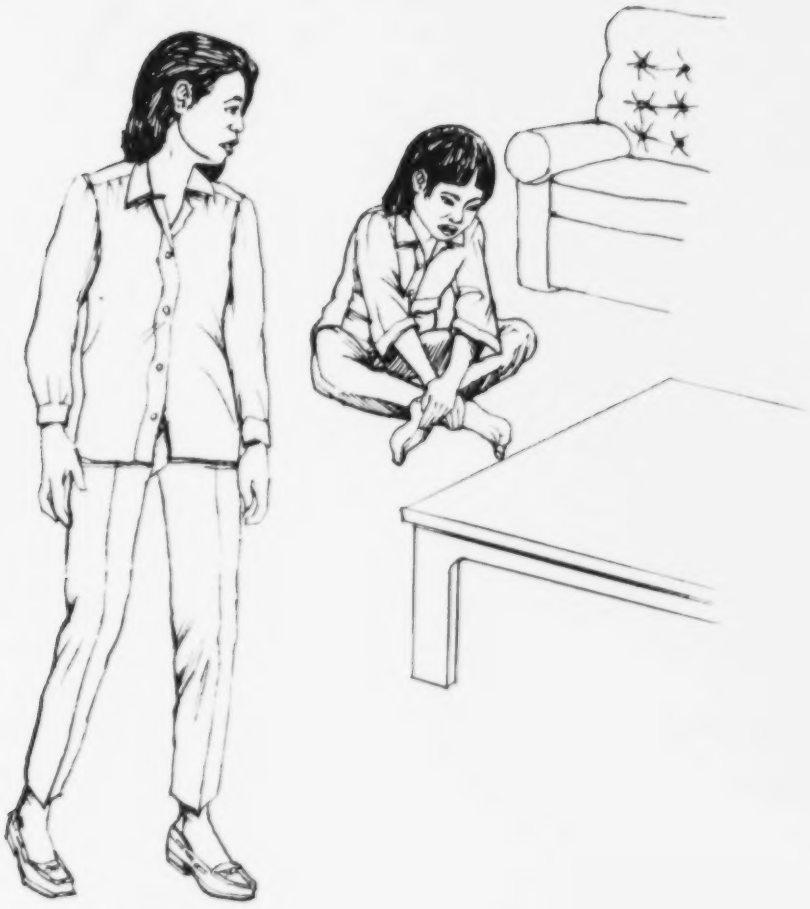

- 可能會怕某一個人或地方
- 可能特別注意別人的私處或喜歡性的表現
- 可能出現性病：例如紅腫、紅斑或從陰道排洩東西。
- 可能失眠、惡夢、尿床或食慾減退。
- 在家中或學校製造問題。
- 行為特別、不安定、沮喪、害怕、或出現孩童式的行為。
- 甚至於低沉、離家出走或自殺。

請看書後字義（私處）。

IF YOUR CHILD TELLS YOU THAT HE OR SHE WAS SEXUALLY ASSAULTED . . .

Tell the child that:

- You believe the child (children don't usually lie about this).
- You know it is not the child's fault.
- You are glad that the child told you.
- You are sorry that this happened.
- You will protect and help the child.

PHẢI LÀM GÌ KHI CON EM THƯA THẬT LÀ ĐÃ BỊ XÂM PHẠM TIẾT HẠNH?

Quý vị hãy báo cho chúng biết rằng:
- Quý vị tin là các em đã nói thật, vì chúng ít khi nào nói dối về những vấn đề này.
- Quý vị không nên cho rằng đó là lỗi của chúng.
- Quý vị vui mừng là chúng đã thưa lại với quý vị như vậy.
- Quý vị rất tiếc là chuyện như thế đã xảy ra cho chúng.

如果你的子女告訴你，有關他（她）受到性侵擾

告訴你的孩子：

－你相信他（孩子多半不會製造這種謊言）

－你了解這不是孩子的錯

－你很高興孩子把事實告訴你

－你很難過發生了這樣的事情

－你會保護及幫助你的孩子

Then:

- Learn more about what happens when sexual assault is reported. You can get this information from rape relief or other agencies. You can even get this information without giving your name, if you like.
- If your child has been assaulted, you may want him or her to see a doctor.
- Get help protecting the child from the offender*. To get help, report the assault to Child Protective Services* or to the police.

Remember, that any professional like a teacher, nurse or counselor, who believes that a child is being sexually assaulted must, by law, report it to the police.

*See back page for meaning (Child Protective Services, offender).

Sau đó:

- Quý vị hãy tìm hiểu xem quy vi sẽ phải làm gì một khi sự xâm phạm đã được tố cáo
- Quý vị có thể liên lạc với các cơ quan lo về việc cứu trợ hiếp dâm để biết thêm chi tiết.
- Quý vị không cần phải cho biết danh tánh của quy vị ,nếu muốn.
- Quý vị có thể đưa con em mình đi bác sĩ để khám nghiệm.
- Quý vị cần bảo vệ con em quý vị đối với kẻ đã xâm phạm chúng. Để được giúp đỡ.
- Quy vị hãy báo cáo sự xâm phạm với văn phòng dịch vụ bảo vệ trẻ em hay với cảnh sát địa phương. Nhưng hãy nhớ rằng một khi những giới chức này như cô hay thầy giáo, y tá hay cố vấn, huống dẫn đã biết là con em quy vị bị xâm phạm, họ bắt buộc phải tường trình sự việc với cảnh sát, chiếu theo luật lệ qui định hiện hành.

** Xin xem ý nghĩa của các chữ trong trang cuối của cuốn sách này (văn phòng dịch vụ bảo vệ trẻ em, kẻ phạm tội).*

然後：

你可從「強姦復建組織」，或其它組織獲取有關性侵擾這方面的資料，而不需公開你的身份。

如果你的子女受到性侵犯，你可能要送她（他）去看醫生。

請求有關組織保護你的子女，向保護兒童組織或警察求助，記住任何組織，老師、護士或社會工作人員，一旦知道性侵擾事件，他們一定依法報警。

請看書後字義（侵犯者，兒童保護組織）

RAPE RELIEF

THE STORY OF LITTLE KI-PART TWO

Uncle Hang's sexual assaults made Ki very confused and sad. She was afraid to tell her mother about the problem. One day, Ki's teacher talked to the class about saying "No!" when an adult wants to touch some parts of their bodies. The teacher said that the children should tell someone who could help them. Ki decided to tell her mother about Uncle Hang.
When Ming, Ki's mother, heard her story, she believed it. She and her husband were very upset. They did not let Uncle Hang stay in the house with Ki any more.

Relatives found out about the problem and tried to make the family feel like they should not report Uncle Hang. Ming did not want to hurt Hang, but they also did not want him to assault Ki or other children again. They called Child Protective Service*, who found a translator to help them discuss the problem. A woman came to help Ming and Ki. Her name was Mrs. Chan. Mrs. Chan talked to Ming and her husband and then, reported Uncle Hang to the police.

It was explained to Uncle Hang that he had a choice. He could tell the truth and say he was guilty. Or, he could say he didn't do it and ask for a trial. The prosecutor (lawyer who helps the victim) told Hang that since he had never done this before, he could get counseling instead of going to jail, if he told the truth.

*See back page for meaning (Child Protective Service).

CÂU CHUYỆN VỀ BÉ KI (Phần II)

Việc chú Hân xâm phạm bé Ki đã làm cho bé rất hoang mang và buồn khổ. Bé rất sợ phải thưa lại với mẹ bé. Đến một hôm, tại trường học, cô giáo bé dạy các em trong lớp phải biết từ chối "Không Chịu" nếu có người lớn muốn sờ mó đến thân thể các em. Bé Ki còn nhớ cô giáo bảo rằng các em phải mách lại với một người khác để xin giúp đỡ. Bé Ki quyết định mách lại với bà Minh, mẹ bé, về tất cả sự thật là chú Hân đã xâm phạm bé như thế nào. Khi hay được câu chuyện, bà Minh tin bé ngay. Ông bà Minh tỏ vẻ rất bực mình và đã ngăn cấm ngay không có chú Hân lại chơi nhà thăm bé nữa. Mọi người thân thuộc trong gia đình, khi hay biết được vấn đề nầy đã tìm cách khuyên gia đình bé Ki là đừng nên tố cáo chú Hân. Ông bà Minh thật không muốn làm tổn thương đến chú Hân, nhưng ông bà cũng không muốn bé Ki, con mình, hay bất cứ một con em nào khác cũng sẽ bị chú Hân ấm hại. Họ liên lạc với cơ quan bảo vệ trẻ em, cơ quan nầy gửi đến bà Chân, một thông dịch viên, để giúp họ phân tách vấn đề. Bà Chân đến nói chuyện với ông bà Minh, sau đó đã báo cáo chuyện chú Hân với cảnh sát.

Công tố viên đã giải thích cho chú Hân biết rằng chú sẽ phải chọn lựa một trong hai điều. Hoặc chú có thể phải khai sự thật rồi nhận tội, hoặc chú có thể nói là chú không hề phạm tội đó và đòi hỏi phải được tòa xét xử. Công tố viên (tức luật sư của nạn nhân) đã nói cho chú Hân biết rằng vì chú chưa bị phạm tội nầy bao giờ nên chú sẽ được tham dự khóa hướng dẫn thay vì phải chịu phạt tù, nếu chú chịu nói sự thật.

** Xin xem ý nghĩa của các chữ trong trang cuối của cuốn sách nay (văn phòng dịch vụ bảo vệ trẻ em).*

小琪的故事（下集）

韓叔叔對小琪的性侵擾令她迷糊、沮喪，她不敢告訴母親，一天，小琪的老師在上課時談及當有人想碰兒童的身體時，如何向侵擾者說「不可以」老師說應當向能幫助你的人求助，小琪於是決定向母親揭發韓叔叔的行為。

當小琪的母親（敏）聽到小琪的故事時，她立刻相信小琪的話，她與丈夫非常生氣，他們不再留韓叔叔在家住宿，或留他和小琪自己在家裏。親屬朋友發現了這個問題之事，試着說服這家人不要報警。敏不願傷害韓叔叔，但她不

願小琪或其它的孩子繼續受害，於是他們向（兒童保護組織）報案，他們找一位翻譯員陳太太來幫助討論這問題。陳太太向敏和她的丈夫說明以後，才向警方告發韓叔叔。檢察官向韓叔叔說明他有兩條路走，他可以說實話並認罪，如果他不認罪，就由審判定罪，檢察官（控方律師）告訴韓叔叔，因為他是初犯，如果認罪的話他不會坐牢，只需要接受輔導治療。

請看書後字義（兒童保護組織）

Mrs. Chan also found a counselor to help the family recover from the experience.

Bà Chân cũng đã tìm được cho gia đình bé Ki một vị cố vấn để giúp gia đình bé sớm quên đi chuyện này.

陳太太也找到一位顧問來協助這家人從事復建工作

36

Now Ki is a teenager in high school. She was hurt by Uncle Hang's sexual assault when she was young. But now Ki feels safer because she told someone who could help her.

Bé Ki, nay đã vị thành niên, sau đó đã vui vẻ trở lại tiếp tục học hành. Mặc dù khi còn nhỏ, bé không may đã gặp chuyện không hay, nhưng nhờ đã biết thưa lại với cha mẹ và kịp thời báo cáo sự thật với cảnh sát nên bây giờ bé Ki cảm thấy an toàn hơn bởi vì bé đã báo lại với người khác để được giúp đỡ.

如今小琪已是高中生了，當她年幼時，受韓叔叔性侵擾的傷害，因為小琪向能幫助她的人揭發了真相，現在她感到安全多了。

Meaning of words

Anus: the opening in the buttocks (rear).

Hậu môn: Lỗ (cửa) đại tiện

肛門：屁股後面的洞

Child Protective Service: agency which receives reports of possible child abuse. They look into each report and, if needed, take action to protect the child. Their services are free of charge.

Văn phòng dịch vụ bảo vệ trẻ em: Cơ quan ghi nhận các báo cáo về sự ngược đãi các trẻ em. Cơ quan sẽ duyệt qua từng báo cáo một ,rồi nếu thấy cần, cơ quan sẽ tìm biện pháp bảo vệ trẻ em đã bị ngược đãi. Các dịch vụ của cơ quan này đều miễn phí.

兒童保護組織：接受有關兒童虐待報告的組織，並作進一步調查，採取適當行動。這類組織不收費。

Intercourse: putting a penis or an object into the vagina or anus. Also, putting a penis or object into the mouth of another.

Giao cấu: Đặt dương vật hay một vật gì vào âm hộ, vào hậu môn, hoặc vào miệng.

性交：將陰莖或物品塞入陰戶或肛門或口腔內。

Offender (sexual): person who commits a sexual crime against another.

Kẻ phạm tội (thuộc về tình dục): Kẻ xâm phạm tiết hạnh một người khác.

（性）侵犯者：對他人進行性犯罪人。

Private parts: sexual organs of the body. Includes vagina, penis, breasts and anus.

Bộ phận kín: Bộ phận sinh dục, như âm hộ, dương vật, ngực vú, hay hậu môn.

私處：人體性器官，包括陰戶、陰莖、乳房和肛門。

Rape: sexual intercourse by force. With a child, sexual intercourse by an older person (force may or may not be used-see page 8.)

Hiếp dâm: Giao cấu bằng sự cưỡng bách. Đối với trẻ em, sự giao cấu là do một người lớn tuổi hơn, có thể hay không có thể bằng sự cưỡng bách, xin coi trang 8.

強姦：強迫性交，成年人與兒童性交（不一定是強迫的，參考第 8 頁）。

For further information or additional copies contact:

King County Rape Relief
1025 South 3rd St.
Renton, Wa 98055

Addition resources available from King County Rape Relief:
Be Aware. Be Safe. – a booklet for SE Asian teens on how to prevent and cope with sexual assault.
Talking to Children/Talking to Parents – a curriculum to assist educators in presenting sexual assault information to SE Asian children (Grades K thru 6th) and parents.

Printed by
Washington State
Department of Social and Health Services
22-563(X) Vietnamese/Chinese 1987

45

COPYRIGHT KING COUNTY RAPE RELIEF, RENTON, WA 1987